

A. DUYÊN KHỎI

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có Tỳ-kheo tự là A-lê-trा^{>79}, sanh ác kiến như vậy: Tôi hiểu pháp mà Đức Thế Tôn nói pháp, trong đó có chỗ nói phạm dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo^{>80}.

Khi ấy, các Tỳ-kheo nghe Tỳ-kheo A-lê-trा khởi sanh ác kiến rằng, Tôi hiểu pháp do Đức Thế Tôn nói, phạm dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo. Các Tỳ-kheo nghe đó, muốn trừ bỏ ác kiến ấy của Tỳ-kheo A-lê-trा, nên liền đến chỗ A-lê-trा, cung kính chào hỏi xong, ngồi qua một bên. Các Tỳ-kheo nói với Tỳ-kheo A-lê-trा:

- Có thật thày hiểu pháp do Đức Thế Tôn nói, phạm dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo không?

A-lê-trा trả lời:

- Thật sự tôi hiểu pháp do Đức Thế Tôn nói phạm dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo muốn trừ bỏ ác kiến ấy của A-lê-trा, nên ân cần nói:

- Này A-lê-trा, chỗ nói lời như vậy. Chớ xuyên tạc Đức Thế Tôn. Xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. A-lê-trा, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện nói pháp, dạy bảo đoạn ái dục, biết dục tuồng, dạy trừ ái dục, đoạn ái dục tuồng; trừ sự thiêu đốt do ái dục, vượt qua sự ràng buộc bởi ái. Đức Thế Tôn đã dùng vô số phương tiện nói: “Dục như hầm lửa lớn, dục như cây đuốc, cũng như trái chín, dục như vật vay mượn, dục như xương khô, dục như miếng thịt, như cảnh thấy trong mộng, dục như dao bén, dục như đồ gỗ mới nặn đựng nước để giữa nắng, dục như đầu rắn độc, dục như nắm lưỡi gươm bén, dục như cây kích nhọn.” Đức Thế Tôn nói về dục như vậy.

- A-lê-trा, pháp mà Đức Thế Tôn khéo nói là như vậy: Đoạn trừ dục, không còn dục, trừ cáu bẩn, không cáu bẩn, điều phục khát ái, diệt trừ hang ổ,^{>81} thoát ly tất cả các sự trói buộc, ái tận Niết-bàn. Pháp mà Đức Phật nói là như vậy. Sao thày lại nói, phạm dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo?

- Các Tỳ-kheo ân cần khuyên nói với A-lê-trा như vậy. Tỳ-kheo A-lê-trा vẫn kiên trì ác kiến, lại nói một cách quả quyết khẳng định: Đây là điều chân thật, ngoài ra đều là hư vọng.

>76. Nhất thôn gian 一村間. Ngũ phần: từ tụ lạc này đến tụ lạc kia...

>77. Thập tụng (T2>n14>5, tr.116b04): Một câu-lô-xá.

>78. Ngũ phần: Ba-dật-dề 48; Tăng kỳ: 45; Thập tụng, Căn bản: 55. Pali, Păc. 68.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo không thể trừ bỏ ác kiến đó của Tỳ-kheo A-lê-tra, nên đến chỗ Đức Thế Tôn đảnh lê dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch lên Đức Thế Tôn một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn bảo một Tỳ-kheo:

- Ngươi thừa lệnh của Ta, đi gọi Tỳ-kheo A-lê-tra đến đây.

Tỳ-kheo kia vâng lời dạy, liền đến chỗ Tỳ-kheo A-lê-tra nói:

- Đức Thế Tôn sai gọi thầy.

Bấy giờ, Tỳ-kheo A-lê-tra nghe Phật gọi liền đi đến chỗ Thế Tôn, đảnh lê dưới chân, rồi ngồi qua một bên. Phật hỏi Tỳ-kheo A-lê-tra:

- Thật sự ông có nói, “Tôi biết pháp do Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo” hay không?

A-lê-tra trả lời:

- Kính bạch Đại đức! Sự thật con có nói như vậy.

Đức Phật bảo A-lê-tra:

- Sao ông lại hiểu pháp Ta nói là như vậy? Ta đã dùng vô số phương tiện nói đoạn dục ái... như trên đã nói.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách A-lê-tra rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Cho phép chúng Tăng vì Tỳ-kheo A-lê-tra tác pháp can gián cho bỏ việc này, bằng bạch tứ yết-ma ha gián^{>82}. Nên ha gián như vậy: Trong chúng nên sai một vị có khả năng làm yết-ma, như trên mà tác bạch như vậy:

- Đại đức Tăng xin lắng nghe! Tỳ-kheo A-lê-tra này, nói như vậy: “Tôi biết pháp do Đức Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo”. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, nay Tăng đối với Tỳ-kheo A-lê-tra mà tác pháp ha gián, cho bỏ việc này. Rằng, “Này A-lê-tra, ngươi chớ nên nói như vậy. Chớ nên xuyên tạc Đức Thế Tôn. Xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. Đức Thế Tôn đã dùng vô số phương tiện nói dâm dục là pháp chướng đạo. Nếu phạm dâm dục là pháp chướng đạo.” Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Tỳ-kheo A-lê-tra này nói như vậy: “Tôi biết pháp do Đức Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp

>79. A-lê-tra 阿梨. Căn bản >9: Vô Tướng 無相. Pali: Arittha, Vin. iv. l>>; M.i. l>0; S.v. >l4.

>80. Cf. Trung A-hàm 54, kinh 200 - A-lê-tra, (Tl, tr.76>b). M. i. l>0-2. Ngũ phần: Pháp chướng đạo mà Phật nói, thật sự không chướng ngại đạo.

>81. Hán: Sào quật (= khốt) 巢窟; Pali: ālaya (= a-lai-da) xem đoạn sau, quyển >2 (T22n1428, tr.787a0>), - Thọ giới kiền độ.

chướng đạo”. Nay Tăng tác pháp can gián, để bỏ việc này. Rằng, “Nầy A-lê-trà, Thầy chớ nói như vậy, chớ xuyên tạc Đức Thế Tôn, xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. Đức Thế Tôn đã dùng vô số phương tiện nói dâm dục là pháp chướng đạo, nếu phạm dâm dục tức là pháp chướng đạo.” Các trưởng lão nào chấp thuận, Tăng vì Tỳ-kheo A-lê-trà tác pháp can gián cho bỏ việc này, thì im lặng, vị nào không đồng ý xin nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất. (lần thứ hai, lần thứ ba cũng nói như vậy).

- Tăng đã vì Tỳ-kheo A-lê-trà tác pháp can gián rồi. Tăng chấp thuận nên im lặng. Việc nầy ghi nhận như vậy.

Nên tác pháp khiển trách Tỳ-kheo A-lê-trà như vậy để bỏ việc ấy, bằng bạch tứ yết-ma. Các Tỳ-kheo bạch Phật^{>82}. Đức Phật dạy:

- Nếu có Tỳ-kheo khác mà cũng nói như vậy, “Tôi biết pháp do Đức Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo;” thì chúng Tăng cũng can gián bằng pháp bạch tứ yết-ma như vậy. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, nói như vậy: “Tôi biết, theo pháp do Đức Phật nói, sự hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo.” Các Tỳ-kheo kia nên can gián Tỳ-kheo này: “Đại đức, chớ nói như vậy; chớ xuyên tạc Đức Thế Tôn; xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện nói rằng sự hành dâm dục là pháp chướng đạo.” Khi các Tỳ-kheo kia can gián Tỳ-kheo này mà Tỳ-kheo này không bỏ, thì các Tỳ-kheo kia nên can gián ba lần cho bỏ sự này. Nếu can gián ba lần, bỏ thì tốt, không bỏ, Ba-dật-đề.

B. GIỚI TUỐNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Tỳ-kheo kia nói như vậy: “Tôi biết pháp do Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo”. Tỳ-kheo kia can gián Tỳ-kheo này: Thầy chớ nên nói như vậy, chớ xuyên tạc Đức Thế Tôn, xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt! Đức Thế Tôn không nói như vậy. Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện nói rằng, sự hành dâm dục là pháp chướng đạo. Nay, thầy nên bỏ việc này, đừng để Tăng quả trách mà phạm tội.

>82. Ha gián yết ma 呵諫. Xem thêm điều 69 dưới: Can gián không bỏ, Tăng tác cử yết-ma. Thập tụng 15 (T2>nl4>5, tr.l06a20): Tăng tác yết-ma ước sắc 約敕. Nếu vẫn không bỏ, tác tǎn yết-ma pháp 摳羯磨法. Căn bản >9 (T2>nl442, tr.840b25, T2>nl442, tr.840c26): yết-ma can gián (biệt gián sự 事別諫) mà không bỏ, tăng tác yết-ma xả trí 捨置羯磨. Tăng kỵ 18

Nếu vị ấy nghe theo lời can gián thì tốt; bằng không, nên tác bạch.

Bạch rồi nên nói: Tôi đã tác bạch xong. Còn có các yết-ma nữa. Thầy nên bỏ việc này, đừng để Tăng quở trách mà phạm tội.

Vị ấy nghe theo lời can gián thì tốt. Bằng không, nên tác pháp sơ yết-ma. Tác pháp sơ yết-ma rồi nên nói: Tôi đã tác pháp sơ yết-ma rồi. Còn hai pháp yết-ma nữa. Thầy nên bỏ việc này, đừng để Tăng phải quở trách mà phạm tội.

Nếu nghe theo lời thì tốt. Bằng không thì nên tác pháp yết-ma lần thứ hai. Tác yết-ma lần thứ hai rồi nên nói: Đã tác yết-ma lần thứ hai rồi. Còn lại một pháp yết-ma nữa. Thầy nên bỏ việc này, đừng để chúng Tăng quở trách mà phạm tội.

Nếu nghe lời can càng tốt. Bằng không, xuong yết-ma lần thứ ba xong, vị ấy phạm Ba-dật-đê^{>84}.

Tác bạch rồi, yết-ma lần thứ hai xong mà bỏ thì phạm ba Đột-kiết-la. Tác bạch rồi, yết-ma lần thứ nhất xong mà bỏ thì phạm hai Đột-kiết-la. Tác bạch rồi mà bỏ, phạm một Đột-kiết-la. Nếu tác bạch chưa xong mà bỏ, phạm Đột-kiết-la. Nếu chưa tác bạch mà nói: Tôi biết pháp do Đức Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo, tất cả đều phạm Đột-kiết-la.

Khi Tỳ-kheo kia can gián Tỳ-kheo này, có Tỳ-kheo khác ngăn, hoặc Tỳ-kheo-ni ngăn, hay là kẻ khác ngăn: Thầy đừng bỏ việc ấy. Chúng Tăng can gián, dùng cách không can gián để ngăn, tất cả đều phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đê. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Khi mới bắt đầu nói liền bỏ; hoặc là can gián phi pháp biệt chúng, hay can gián phi pháp hòa hợp, pháp biệt chúng, pháp tương tự biệt chúng, pháp tương tự hòa hợp, phi pháp, phi tỳ-ni, phi Phật sở thuyết; hoặc không can gián; thảy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

(T22n1425, tr.>67bl>): Tác cử yết-ma 作舉羯磨. Vin.ii. 25: ukkhepaniya-kamma, yết-ma xả trí.

>84>. Trong bản có thể nhảy sót